

THÀNH QUẢ GẦN ĐÂY VÀ TRIỂN VỌNG CỦA NGÀNH HÀN QUỐC HỌC Ở CHÂU Á, Ở VIỆT NAM

Đỗ Thị Kim Thanh
Đại học Ngoại Thương Hà Nội

Có lẽ là một trùng hợp ngẫu nhiên, Hội nghị Trung ương lần thứ VII (Việt Nam) vừa thông qua ba nghị quyết quan trọng, trong đó có vấn đề xây dựng đội ngũ tri thức; cùng lúc tại Seoul (Hàn Quốc) cũng kết thúc cuộc hội thảo Quốc tế “Phát triển chiến lược kinh tế tri thức để cải thiện tính cạnh tranh”.

Hội nghị Trung ương xác định “Tri thức ngày càng giữ vai trò quyết định đối với sự phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc” và yêu cầu “ban hành quy chế dân chủ trong hoạt động khoa học giáo dục, đào tạo...” còn hội thảo quốc tế thì xác lập bốn trụ cột kinh tế tri thức của các quốc gia Đông Á - Thái Bình Dương, trong đó có Việt Nam.

Từ điển kinh tế thế giới định nghĩa kinh tế tri thức là nền kinh tế dựa vào tri thức như động lực chính cho tăng trưởng kinh tế. Đó là nền kinh tế trong đó kiến thức được lĩnh hội, sáng tạo, phổ biến và vận dụng để thúc đẩy phát triển.

Kinh nghiệm thành công của Hàn Quốc và Singapore chính là nhờ những sách lược phát triển kinh tế tri thức đúng đắn và dài hơi. Hàn Quốc đã rất thành công trong khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư vào giáo dục. Chính phủ chịu trách nhiệm về giáo dục cấp I, khu vực tư nhân đầu tư vào giáo dục cấp II và cấp III. Đặc biệt, nhờ sự đầu tư "vũ bão" của các tập đoàn trong nước cho nghiên cứu và phát triển đã giúp tạo ra "mảnh đất màu mỡ cho kinh tế Hàn Quốc phát triển thần kỳ". Hiện nay, Chính phủ Hàn Quốc chỉ phải chi một phần tư trong tổng số vốn đầu tư cho lĩnh vực này. Nước ta có thể học tập và áp dụng kinh nghiệm này để xây dựng bốn trụ cột kinh tế tri thức.

Là một sinh viên năm thứ tư - lớp Anh 1, khoá 44, Khoa Kinh tế và Kinh doanh Quốc tế Trường Đại học Ngoại thương, tôi rất quan tâm tới vấn đề học tập, nghiên cứu nâng cao kiến thức từ những bài giảng của thầy cô giáo, kiến thức sách vở, tư liệu, thông tin và đặc biệt là kiến thức thực tế. Tôi đăng ký tham dự hội thảo "Hàn Quốc và Hàn Quốc học từ góc nhìn châu Á" với tham luận "Thành quả gần đây và triển vọng của ngành Hàn Quốc học ở châu Á, ở Việt Nam" với mục đích học tập và giao lưu văn hoá.

Tôi nghiên cứu và được biết Viện hàn lâm Hàn Quốc học được sáng lập năm 1978 và Đại học Hàn Quốc học ra đời năm 1980. Hàn Quốc học thu hút ngày càng

đồng đảo sự chú ý của giới tri thức nước ngoài với các khoá học đang mở tại khoảng 338 trường đại học ở nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam (tính đến tháng 2 năm 2006).

1. Thành quả gần đây và triển vọng của ngành Hàn Quốc học ở châu Á

Học viện đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ở 7 chuyên ngành (tính đến tháng 2 năm 2006). Học viện đã đào tạo được 446 thạc sĩ và 200 tiến sĩ. Hiện nay Học viện có 201 sinh viên trong và ngoài nước đang theo học. Những sinh viên nước ngoài tốt nghiệp đã trở về quê hương và trở thành các giáo sư hay nhà nghiên cứu Hàn Quốc học.

Tình hình nghiên cứu Hàn Quốc tại Việt Nam, theo như Giáo sư Kim Ki Tal - Khoa Tiếng Việt, Trường Đại học Ngoại Ngữ Hamkuk đã viết "Vấn đề nghiên cứu Hàn Quốc học tại Việt Nam được tổ chức ở Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, có 2 khoa đào tạo tiếng Hàn Quốc và Hàn Quốc học, chuyên ngành ngôn ngữ và văn hoá Hàn Quốc (Khoa Ngữ văn) và chuyên ngành Hàn Quốc học (Khoa Đông phương học); Đại học Sư phạm Hà Nội có Trung tâm văn hoá và đào tạo tiếng Hàn Quốc cho sinh viên ngữ văn; Đại học Ngoại ngữ đã mở khoa tiếng Hàn Quốc từ tháng 9 năm 1997; và đến tháng 3 năm 1998 tại Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn thành lập Ban nghiên cứu Hàn Quốc học - Giám đốc Trung tâm là Giáo sư Nguyễn Duy Quý. Nguồn tài trợ cho Hàn Quốc học tại Việt Nam gồm: Quỹ Giao lưu Quốc tế Hàn Quốc (KF); Quỹ Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA); Văn phòng báo chí ở Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam. Một số doanh nghiệp Hàn Quốc đang đầu tư tại Việt Nam cũng tham gia trao học bổng cho một số sinh viên và đưa một số nhân viên của mình đến Hàn Quốc để học tiếng Hàn Quốc và học chuyên môn. Trung tâm Hàn Quốc học đã tổ chức thành công một số cuộc hội thảo quốc tế về Hàn Quốc, đào tạo tiếng Hàn Quốc cho sinh viên, biên soạn và xuất bản một số cuốn sách như: *Hàn Quốc lịch sử và văn hoá, Văn hoá văn minh và yếu tố truyền thống văn hoá Hàn Quốc, Tương đồng văn hoá Việt Nam - Hàn Quốc, Tìm hiểu Hàn Quốc, nhập môn văn học Hàn Quốc...* Tại Trung tâm Văn hóa Hàn Quốc, địa chỉ 49 Nguyễn Du, Hà Nội, tôi đã xin cấp thẻ Hội viên và tham gia đều đặn các sự kiện văn hoá hàng tháng. Tôi tìm hiểu về văn hoá và con người Hàn Quốc thông qua tranh ảnh, phim, âm nhạc và các thông tin trên Internet. Tôi cũng vận động các em là sinh viên, học sinh phổ thông cấp II, III xin cấp thẻ Hội viên cũng như tham gia các hoạt động ở đây.

Vì sao tôi muốn trở thành sinh viên của học viện.

Đất nước và con người Hàn Quốc hấp dẫn tôi. Đặc biệt, khẩu hiệu dân tộc mới của Hàn Quốc "Hàn Quốc năng động" tượng trưng cho hình ảnh hiện đại và đầy sức sống của một quốc gia đã đứng lên từ đống tro tàn của chiến tranh để trở thành một cường quốc kinh tế trong khu vực châu Á.

Đất nước và con người Hàn Quốc gần gũi và có nhiều điểm tương đồng với đất nước và con người Việt Nam. Chúng tôi cũng mong muốn đất nước mình phát triển, dân giàu, nước mạnh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Việt Nam và Hàn Quốc là hai nước Đông Á, có nhiều nét tương đồng về lịch sử, văn hóa. Việt Nam ở Đông Nam Á, Hàn Quốc ở Đông Bắc Á, đều ở vị trí bán đảo, nối liền với đại lục và nhìn ra đại dương. Tính bán đảo và đại dương tạo ra những điều kiện địa - văn hoá và địa - chính trị gần gũi của hai nước trong khí hậu nhiệt đới và ôn đới khác. Cư dân hai nước đều thích ăn rau, củ, thủy sản, đều dùng đũa. Người Hàn Quốc trồng lúa, gạo, lúa mì, lúa mạch nhưng vẫn ưa ăn gạo như người Việt Nam. Món "kim chi" của Hàn Quốc cùng hương vị với món dưa muối phổ biến của người Việt Nam. Trong lịch sử sinh tồn và phát triển lâu dài của mình, hai nước đã phải nhiều lần đương đầu với những hoạ xâm lăng của nhiều thế hệ lớn mạnh. Lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm đó đã hun đúc nên truyền thống yêu nước và ý thức đấu tranh sâu sắc của nhân dân mỗi nước.

Hai nước nằm trong khu vực ảnh hưởng của văn hoá Trung Quốc và đều sớm tiếp nhận nhiều ảnh hưởng của nền văn minh nổi tiếng này. Tuy nhiên, trên cơ sở một cội nguồn văn hoá bản địa bền vững, những yếu tố ngoại nhập đều phải thích nghi, kết hợp với điều kiện nội sinh, làm phong phú nền văn hoá dân tộc và nâng cao bản sắc dân tộc. Không giáo, Đạo giáo vào Hàn Quốc cũng như vào Việt Nam đều đã kết hợp với văn hoá bản địa và tín ngưỡng dân gian. Cả hai nước đều sớm có một nền giáo dục và thi cử phát triển theo tinh thần Nho giáo. Chữ Hán vào Việt Nam được đọc theo âm Việt thành chữ Hán Việt và người Việt dùng chữ Hán ghi âm tiếng Việt tạo thành chữ Nôm. Cũng gần như thế, người Hàn Quốc tiếp nhận chữ Hán và từ đó tạo ra chữ Idu và chữ Hanji. Thế kỷ XV, người Hàn Quốc sáng tạo ra chữ Hangul theo hệ thống chữ cái. Thế kỷ XVI - XVII, các giáo sĩ phương Tây đưa chữ cái Latinh vào Việt Nam và từ đó ra đời chữ Quốc ngữ, một thứ chữ viết Latinh hoá. Phật giáo cũng sớm du nhập vào hai nước và có thời từng giữ vị trí quốc giáo trong lịch sử và đến nay vẫn phổ biến. Trên nền tảng nông nghiệp trồng lúa, cơ cấu xã hội, tổ chức xóm làng, gia đình của hai nước có nhiều nét tương đồng. Trong quan hệ ngoại giao chính thức giữa hai nước mới được thiết lập từ năm 1992, nhưng trong lịch sử lâu đời, hai nước đã có những quan hệ giao lưu khá sớm.

Ngày nay, quan hệ giữa hai nước Việt Nam và Hàn Quốc đang phát triển tốt đẹp trên nhiều lĩnh vực như ngoại giao, kinh tế, văn hoá... Thương mại giữa hai nước và đầu tư của Hàn Quốc vào Việt Nam tăng trưởng nhanh. Giao lưu văn hoá, khoa học giữa hai nước cũng được quan tâm dưới các hình thức tổ chức hội thảo khoa học, trao đổi chuyên gia, sinh viên, đoàn nghệ thuật... Tại Hàn Quốc, Khoa Việt ngữ được mở tại một số đại học, bắt đầu từ Đại học Ngoại ngữ Hàn Quốc từ năm 1966. Tại Việt Nam, viện nghiên cứu và đào tạo về Hàn Quốc học cũng đã bắt đầu từ mấy năm nay tại Đại học Tổng Hợp Hà Nội trước đây và Đại học Quốc gia Hà Nội (Đại học Khoa

học Xã hội và Nhân văn hiện nay). Sự phát triển đó đặt ra yêu cầu nâng cao sự hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân hai nước mà trước hết và nền tảng là sự hiểu biết về lịch sử và văn hoá.

Chúng tôi đã tìm hiểu đất nước và con người Hàn Quốc (kinh tế, lịch sử, nghệ thuật, văn hoá...) qua nhiều kênh thông tin, sách báo, truyền hình, Internet, thiết bị nghe nhìn, phim ảnh, hàng hoá... Nhưng kênh thông tin về nền giáo dục Hàn Quốc, theo tôi, còn mờ nhạt nên tôi muốn sau khi tốt nghiệp đại học, tôi sẽ xin theo học ở Học viện Hàn Quốc học. Vì đối với người Hàn Quốc, giáo dục là phương tiện xây dựng học vấn, là yếu tố quan trọng góp phần vào sự tăng trưởng nhanh trong ba thập kỷ qua.

1. Khi trở thành sinh viên của Học viện, chuyên ngành tôi mong muốn được học là Xã hội và Giáo dục. Tôi đã nghiên cứu tư liệu và được biết: Hiện nay, chìa khoá về nguyên nhân cất cánh kinh tế Hàn Quốc đang từng bước được giải mã. Dù chưa thống nhất trên một số vấn đề, nhưng hầu hết các nhà nghiên cứu đều đồng ý với nhận định "Hàn Quốc sở dĩ thành công về kinh tế là do họ biết kết hợp hữu cơ giữa các nhân tố quyết định bên trong và nhân tố khách quan thuận lợi bên ngoài (được xem như những xung lực phát triển) tự tìm cho mình một con đường đi riêng độc đáo và có hiệu quả cao. Và trong các nhân tố tự thân, vai trò của giáo dục, đào tạo có ý nghĩa cực kỳ quan trọng và nổi bật. Chúng ta biết rằng, ngày nay nền kinh tế trí tuệ đã thực sự ra đời ở nhiều nước, sở hữu "tri thức" - một trong hai quan hệ đặc trưng bản chất của nền kinh tế đã và đang hình thành. Trong sở hữu tri thức, phát triển con người trở thành xu thế tất yếu của thời đại và là tiền đề, cơ sở cũng như tiêu chuẩn đánh giá sự phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc. Sự nghiên cứu về giáo dục đào tạo vì vậy được quan tâm nhiều hơn, và cũng hấp dẫn lôi cuốn hơn với những cách tiếp cận và lý giải mới mẻ.

Nền giáo dục Hàn Quốc (đứng thứ 5-6 thế giới theo xếp hạng năm 1998) chính là lực đẩy của sự phát triển, mũi nhọn tranh đua của con rồng kinh tế Hàn Quốc trong những thập niên qua đã được thế giới thừa nhận.

Trường đại học và cao đẳng hoạt động theo cơ chế tuyển sinh chặt chẽ. Việc tuyển chọn được quyết định dựa trên thành tích học tập trung học phổ thông và kết quả của các cuộc thi theo tiêu chuẩn Quốc gia. Từ 1996, một số trường còn yêu cầu thí sinh dự tuyển làm bài thi viết luận theo quyết định riêng của trường.

Ngoài ra còn có 100 khoá học mỗi kỳ tại mạng lưới đại học mở, kênh truyền hình KNOU... Giáo dục đại học là giai đoạn trang bị cho sinh viên những lý thuyết cơ bản và các biện pháp áp dụng nó trong thực tiễn cuộc sống và bồi dưỡng những nhân tài có khả năng quản lý, lãnh đạo tầm vĩ mô và vi mô.

Những đặc điểm chính của nền giáo dục đào tạo ở Hàn Quốc là: Hàn Quốc có một nền giáo dục phổ cập rộng khắp đất nước, mọi công dân đều có quyền học tập.

Hàn Quốc có một nền giáo dục thiên về vị lợi và thực dụng giống Nhật Bản (Nhà tỷ phú Kim Woo Choong, người sáng lập tập đoàn nổi tiếng DEAWOO xuất thân là một chú bé bán báo nghèo). Giáo dục ở Hàn Quốc là một nền giáo dục năng động và mang tính cạnh tranh cao. Các hình thức tổ chức, quản lý giáo dục và hệ thống giáo dục khá hoàn thiện, có nhiều kinh nghiệm thực tiễn (Viện Nghiên cứu Lịch sử Quốc gia chỉ có năm ứng viên nhưng có uy tín cao trên thế giới bởi kết quả lao động khoa học của họ). Môi trường giáo dục rất rộng lớn về mặt không gian và chất lượng bền vững theo thời gian.

Những bài học kinh nghiệm về giáo dục đào tạo của Hàn Quốc là:

Thực hiện chiến lược phát triển trí tuệ, coi trọng nhân tài, đồng thời đẩy mạnh việc xây dựng một đội ngũ lao động kỹ thuật cao, có thể tiếp thu mọi kỹ thuật tiên tiến bên ngoài, kết hợp phát triển giáo dục với sản xuất. Tóm lại là coi trọng việc phát triển nguồn lực con người.

Hiện đại hoá giáo dục một cách nhanh chóng nhưng phù hợp, không nên rập khuôn theo các nước khác mà luôn luôn có phong cách riêng để đuổi kịp và vượt lên trên. Coi trọng việc nâng cao truyền thống và bản sắc dân tộc trên hành trình hướng tới hoàn thành các nhân cách hoàn chỉnh.

Giáo dục phải có sự kết hợp giữa chính phủ và các địa phương về chương trình đào tạo, phương thức tiến hành, đặc biệt là về ngân sách... nhằm huy động được tiềm năng trong nhân dân và đẩy mạnh việc nâng cao dân trí.

Luôn luôn chú trọng việc nâng cao chất lượng giáo dục và phải có sự phân cấp rõ ràng trong nghiên cứu giáo dục, giữa các cơ sở ở trung ương và địa phương tạo nên một mạng lưới giáo dục liên tục đồng bộ, hài hoà và có hiệu quả. Về nhân sự các cấp, phát triển số lượng đi đôi với chất lượng.

Trong quá trình học tập tại Học viện, tôi sẽ quan tâm đến tiêu chuẩn để trở thành một giáo viên, đặc biệt là giảng viên đại học. Tôi sẽ tiếp thu phương pháp giảng dạy của các thầy cô giáo Hàn Quốc đạt chất lượng tốt nhất, coi giáo dục là một phương tiện để hoàn thiện con người và phục vụ cho sự tiến bộ xã hội. Tôi tiếp thu phương pháp học tập của học sinh, sinh viên Hàn Quốc. Học sinh, sinh viên Hàn Quốc đã học tập, vui chơi, giải trí ra sao, được rèn luyện, đào tạo như thế nào để lớn lên là người sáng tạo, có ích cho xã hội. Hình ảnh giới trẻ ở xứ sở kim chi không khác xa so với những gì được thể hiện trên phim Hàn Quốc là bao. Trên đường phố, các khu vui chơi giải trí hay mua sắm, giới trẻ Hàn Quốc luôn rực rỡ với nhiều kiểu trang phục và đầu tóc rất mới. Một điều thú vị là không chỉ giới trẻ Việt Nam bị quy định về khoản đầu tóc và ăn mặc, giới trẻ Hàn Quốc cũng bị quản lý điều này, thậm chí rất chặt. Từ nam sinh đến nữ sinh đều phải mặc đồng phục trong những ngày đến trường. Họ không được để tóc dài quá mức quy định cũng như nhuộm tóc.

Khi đang còn là học sinh, áp lực học tập rất lớn, đặc biệt là áp lực để vào đại học ở Hàn Quốc cũng không ít hơn so với ở Việt Nam là bao nhiêu nên giới trẻ Hàn Quốc không có nhiều thời gian chơi. Tuy nhiên, sau khi tốt nghiệp cấp III lên đại học, các sinh viên có xu hướng chơi thả phanh để bù đắp cho thời gian cuối cấp. Ở trong các trường đại học có rất nhiều câu lạc bộ ngoại khoá ở nhiều lĩnh vực. Được đầu tư kỹ lưỡng, các câu lạc bộ hoạt động rất chuyên nghiệp, điều này có thể thấy rõ trong những liên hoan ca nhạc của trường, có rất nhiều đội thi với những màn trình diễn cực kỳ ấn tượng.

Không chỉ vui chơi hết mình, mà giới trẻ Hàn Quốc học hành cũng rất chăm. Sinh viên Nhật Bản, Hàn Quốc được mệnh danh là những sinh viên chăm chỉ nhất. Áp lực học tập luôn đè nặng lên giới trẻ Hàn Quốc không kể là học sinh hay là sinh viên. Khi còn là học sinh, yêu cầu được vào một trường đại học tốt khiến giới trẻ Hàn Quốc phải nỗ lực không hề kém, thậm chí còn hơn giới trẻ Việt Nam vì các trường đại học ở đây xét tuyển theo kết quả tốt nghiệp. Còn khi vào đại học, điểm của sinh viên tính bằng điểm cạnh tranh, nghĩa là nếu bạn làm đúng 90% nhưng lớp bạn 90% là cao nhất thì bạn vẫn sẽ được điểm 10. Các tính điểm cạnh tranh khiến cho không khí học tập của các sinh viên cực kỳ căng thẳng, ai cũng phải dốc hết sức mà cố gắng. Thư viện của sinh viên Hàn Quốc thường đông đúc nhất vào lúc 12 giờ đêm và kí túc xá của sinh viên thì mở cửa đến tận 3 giờ sáng vì nhiều sinh viên đến lúc đó mới học xong.

Tôi cũng rất quan tâm tới các phương tiện giáo dục như cơ sở vật chất, trường lớp, phòng thư viện, phòng thí nghiệm, sân bãi TDTT... góp phần giáo dục toàn diện của học sinh, sinh viên Hàn Quốc. Tôi ấn tượng với con số các cơ sở giáo dục văn hoá (năm 1988) của Hàn Quốc.

Bảng 1.1 Số lượng cơ sở giáo dục văn hoá ở Hàn Quốc năm 1988

Loại hình	Số lượng
Thư viện	967
Nhà tập luyện biểu diễn	660
Bảo tàng	79
Nhà trưng bày nghệ thuật	111
Trường dạy nghề tư thực	20311

Trại thanh niên	23
Ký túc xá thanh niên	10
Học viện giáo dục thanh niên	9
Cơ quan tư vấn	102
Trung tâm UNESCO	1

Nguồn: Giáo dục thế giới - đi vào thế kỷ XXI

Tôi rất ấn tượng với con số 15 Di sản văn hoá thế giới được UNESCO công nhận. Tôi cũng đọc tài liệu về Hệ thống giáo dục ở Hàn Quốc, sự phát triển về số lượng ở các cấp học, phổ cập giáo dục, cơ cấu, trình độ, ngành nghề đào tạo, quản lý giáo dục, tài chính cho giáo dục, quy trình cải cách giáo dục, chính sách đào tạo, sử dụng nhân lực khoa học có trình độ đại học và cao đẳng, chiến lược cho tương lai.

Triển vọng của ngành Hàn Quốc học ở châu Á và Việt Nam rất tươi sáng và sẽ phát triển. Trình độ dân trí Hàn Quốc hiện đại theo như tỷ phú Kim Woo Choong đã nói "mỗi cộng đồng biết coi trọng sự sáng tạo và lao động sản xuất thì không bao giờ bị diệt vong... Hãy chịu khó vươn lên, đừng bao giờ nghĩ rằng mình đã hoàn thành công việc, đừng bao giờ tự hài lòng về cái mình đã làm được. Hãy tự thôi thúc mình suốt cả cuộc đời". Và như người Hàn Quốc thường nói "ngủ 5 tiếng một đêm thì thành công, ngủ 6 tiếng một đêm thì thất bại". Lối sống văn minh, lành mạnh, truyền thống tôn sư trọng đạo rất cao giúp chúng tôi, và nhiều bạn sinh viên Việt Nam mong muốn được tham gia hội thảo, được theo học Hàn Quốc học để phấn đấu trở thành giáo sư giỏi, có ích cho đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Hàn Quốc - lịch sử và văn hoá*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, 1995.
2. Đồng chủ biên Dương Phú Hiệp, Ngô Xuân Bình, *Hàn Quốc - trước thềm thế kỷ XXI*, Ban nghiên cứu Hàn Quốc, Nhà xuất bản Thống kê Hà Nội, 1999.
3. Hoàng Văn Hiến, *Giáo dục và đào tạo ở Hàn Quốc*, Nhà xuất bản Lao động.
4. Ngô Xuân Bình (chủ biên), *Tìm hiểu nền hành chính Hàn Quốc và Việt Nam*, nhà xuất bản Lao động.
5. *Giao lưu thanh thiếu niên giữa hai chính phủ Hàn Quốc - Việt Nam năm 2000*, Nhà xuất bản Thanh niên - Bộ Văn nghệ và Du lịch Đại Hàn Dân Quốc, Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam.
6. Viện sĩ Phạm Minh Hạc, Trần Kiều, Đặng Bá Lâm, Nghiêm Đình Vy, *Giáo dục thế giới - đi vào thế kỷ XXI*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.

7. *Báo Sinh viên Việt Nam, Hoa học trò số 99, 2007*
8. *Hàn Quốc - đất nước con người*, Trung tâm văn hoá Hàn Quốc, Đại sứ quán Hàn Quốc.
9. *Báo An ninh thủ đô, 2008.*